|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ XÂY DỰNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/TT-BXD |  *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

|  |
| --- |
| **Dự thảo** |

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2023/TT-BGTVT ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý hoạt động vận tải đường bộ qua biên giới**

*Căn cứ Luật Điều ước quốc tế ngày 09 tháng 4 năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ;*

*Để thực hiện Hiệp định khung ASEAN về tạo thuận lợi cho hàng hóa quá cảnh ký ngày 16 tháng 12 năm 1998;*

*Để thực hiện Hiệp định khung ASEAN về tạo điều kiện thuận lợi cho vận tải liên quốc gia ký ngày 10 tháng 12 năm 2009;*

*Để thực hiện Hiệp định khung ASEAN về tạo thuận lợi vận tải hành khách qua biên giới bằng phương tiện giao thông đường bộ ký ngày 13 tháng 10 năm 2017;*

*Để thực hiện Hiệp định về tạo thuận lợi vận tải người và hàng hóa qua lại biên giới giữa các nước Tiểu vùng Mê Công mở rộng ký ngày 26 tháng 11 năm 1999, được sửa đổi ngày 30 tháng 4 năm 2004;*

*Để thực hiện Bản ghi nhớ giữa Chính phủ các nước Vương quốc Campuchia, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về vận tải đường bộ ký ngày 17 tháng 01 năm 2013;*

Để thực hiện Bản ghi nhớ bổ sung tuyến đường, cặp cửa khẩu vào Nghị định thư số 1 Hiệp định GMS-CBTA (Bản ghi nhớ) *ký ngày tháng năm* ;

*Để thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ký ngày 22 tháng 11 năm 1994;*

*Để thực hiện Hiệp định tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào ký ngày 23 tháng 4 năm 2009;*

*Để thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ký ngày 01 tháng 6 năm 1998;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam;*

*Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2023/TT-BGTVT ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý hoạt động vận tải đường bộ qua biên giới.*

**Điều 1**. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2023/TT-BGTVT ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý hoạt động vận tải đường bộ qua biên giới và một số phụ lục ban hành kèm theo Thông tư như sau:

1. Thay thế cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” bằng cụm từ “Bộ Xây dựng” tại

điểm d khoản 3 Điều 27 và Phụ lục XXII.

2. Thay thế cụm từ ”Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải - Xây dựng” bằng cụm từ “Sở Xây dựng” tại điểm c khoản 2 Điều 27, khoản 2 Điều 28, Điều 30; thay thế cụm từ ”Sở Giao thông vận tải” bằng cụm từ “Sở Xây dựng” tại Phụ lục XIX, Phụ lục XX, Phụ lục XXI.

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

“**Điều 8. Danh sách cửa khẩu, tuyến đường vận tải hành khách**

1. Danh sách các cặp cửa khẩu, tuyến đường vận tải hành khách ASEAN thực hiện Hiệp định khung ASEAN về tạo thuận lợi vận tải hành khách qua biên giới bằng phương tiện giao thông đường bộ được quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Khi các Bên ký kết bổ sung các cặp cửa khẩu và tuyến đường vận tải mới, phương tiện vận tải đã được cấp Giấy phép liên vận ASEAN được hoạt động qua lại biên giới tại các cặp cửa khẩu, tuyến đường được bổ sung”.

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

“**Điều 11. Danh sách cửa khẩu**

1. Danh sách các cặp cửa khẩu thực hiện Hiệp định GMS được quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Khi các Bên ký kết bổ sung các cặp cửa khẩu mới, phương tiện vận tải đã được cấp Giấy phép liên vận GMS và sổ TAD được hoạt động qua lại biên giới tại các cặp cửa khẩu được bổ sung”.

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

**“Điều 12. Danh sách tuyến đường**

1. Danh sách các tuyến đường thực hiện Hiệp định GMS được quy định tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Khi các Bên ký kết bổ sung các tuyến đường vận tải mới, phương tiện đã được cấp Giấy phép liên vận GMS và sổ TAD được hoạt động qua lại biên giới tại các tuyến đường được bổ sung”.

6. Bổ sung khoản 3 Điều 15 như sau:

“3. Khi các Bên ký kết bổ sung các cặp cửa khẩu và tuyến đường quá cảnh mới, phương tiện vận tải đã được cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia được hoạt động qua lại biên giới tại các cặp cửa khẩu và tuyến đường vận tải quá cảnh được bổ sung”.

7. Bổ sung khoản 3 Điều 19 như sau:

“3. Khi hai Bên ký kết bổ sung các cặp cửa khẩu mới, phương tiện đã được cấp Giấy phép vận tải được hoạt động qua lại biên giới tại các cặp cửa khẩu được bổ sung”.

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 20 như sau:

**“Điều 20. Danh sách tuyến đường**

1. Các tuyến đường vận tải thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt Nam - Trung Quốc được quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Khi hai Bên ký kết bổ sung các tuyến đường vận tải mới, phương tiện đã được cấp Giấy phép vận tải được hoạt động qua lại biên giới tại các tuyến đường được bổ sung”.

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 23 như sau:

**“Điều 23. Danh sách cửa khẩu**

1. Danh sách các cặp cửa khẩu thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt Nam - Lào được quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Khi hai Bên ký kết bổ sung các cặp cửa khẩu mới, phương tiện đã được cấp Giấy phép liên vận được hoạt động qua lại biên giới tại các cặp cửa khẩu được bổ sung. Việc qua lại của người và phương tiện qua các cặp cửa khẩu phụ do hai tỉnh có chung biên giới thỏa thuận”.

10. Sửa đổi, bổ sung Điều 26 như sau:

“**Điều 26. Danh sách cửa khẩu**

1. Danh sách các cặp cửa khẩu giữa Việt Nam và Campuchia thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt Nam - Campuchia được quy định tại Phụ lục XVIII ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Các cặp cửa khẩu khác giữa Việt Nam và Campuchia khi được Chính phủ hai nước chấp thuận nâng cấp lên thành cặp cửa khẩu quốc tế sẽ được thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt Nam - Campuchia”.

11. Bãi bỏ từ “Quảng Đông” tại điểm 7 mục II phần A và điểm 7 mục II phần B của Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư số 37/2023/TT-BGTVT ngày 13 tháng 12 năm 2023.

12. Thay thế các Phụ lục VII, Phụ lục VIII, Phụ lục XVIII ban hành kèm theo Thông tư số 37/2023/TT-BGTVT ngày 13 tháng 12 năm 2023 lần lượt bằng Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

**Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Giám đốc Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3;- Văn phòng Chính phủ; - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;- Các Thứ trưởng Bộ Xây dựng;- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);- Công báo;- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;- Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng;- Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng;- Lưu: VT, HTQT. |  BỘ TRƯỞNGTrần Hồng Minh |